

WINDOWS SERVER 2012

Bài 7

DỊCH VỤ WEB

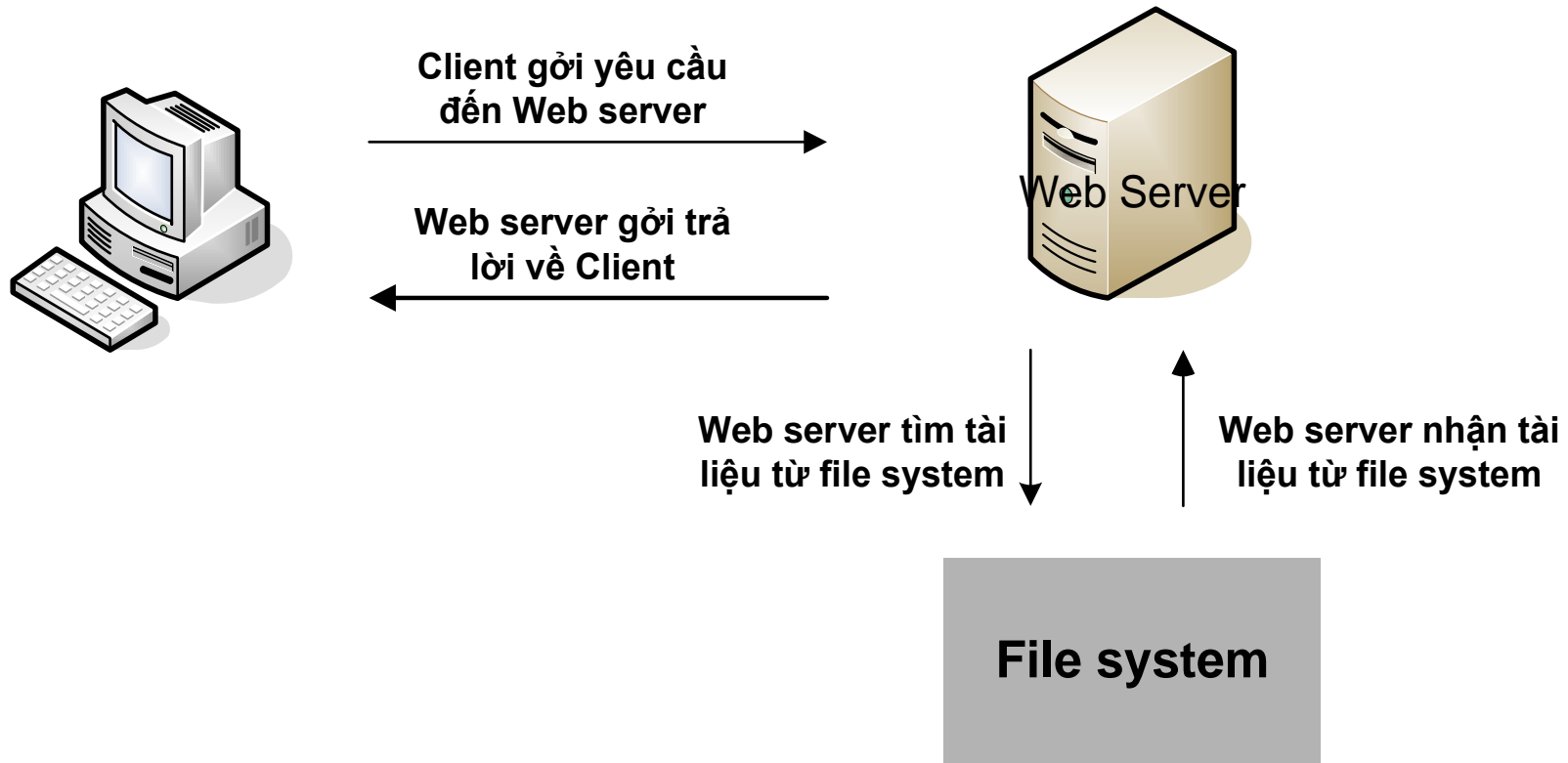
GIỚI THIỆU DỊCH VỤ WEB

- **GIỚI THIỆU GIAO THỨC HTTP.**
- **WEB SERVER VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG.**
 - **WEB CLIENT.**
 - **WEB ĐỘNG.**
 - **WEB TĨNH.**
- **GIỚI THIỆU, CÀI ĐẶT IIS, CẤU HÌNH IIS**

GIỚI THIỆU GIAO THỨC HTTP

- **HTTP là một giao thức cho phép Web Browsers và Servers có thể giao tiếp với nhau, nó chuẩn hoá các thao tác cơ bản mà một Web Server phải làm được.**
 - **HTTP chủ yếu thực thi hai phương thức GET, POST.**
 - **HTTP port mặc định có giá trị 80**
 - **Thông tin trả về từ server theo cú pháp của ngôn ngữ HTML.**
 - **Phiên bản hiện tại HTTP 2.0**

WEBSERVER VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

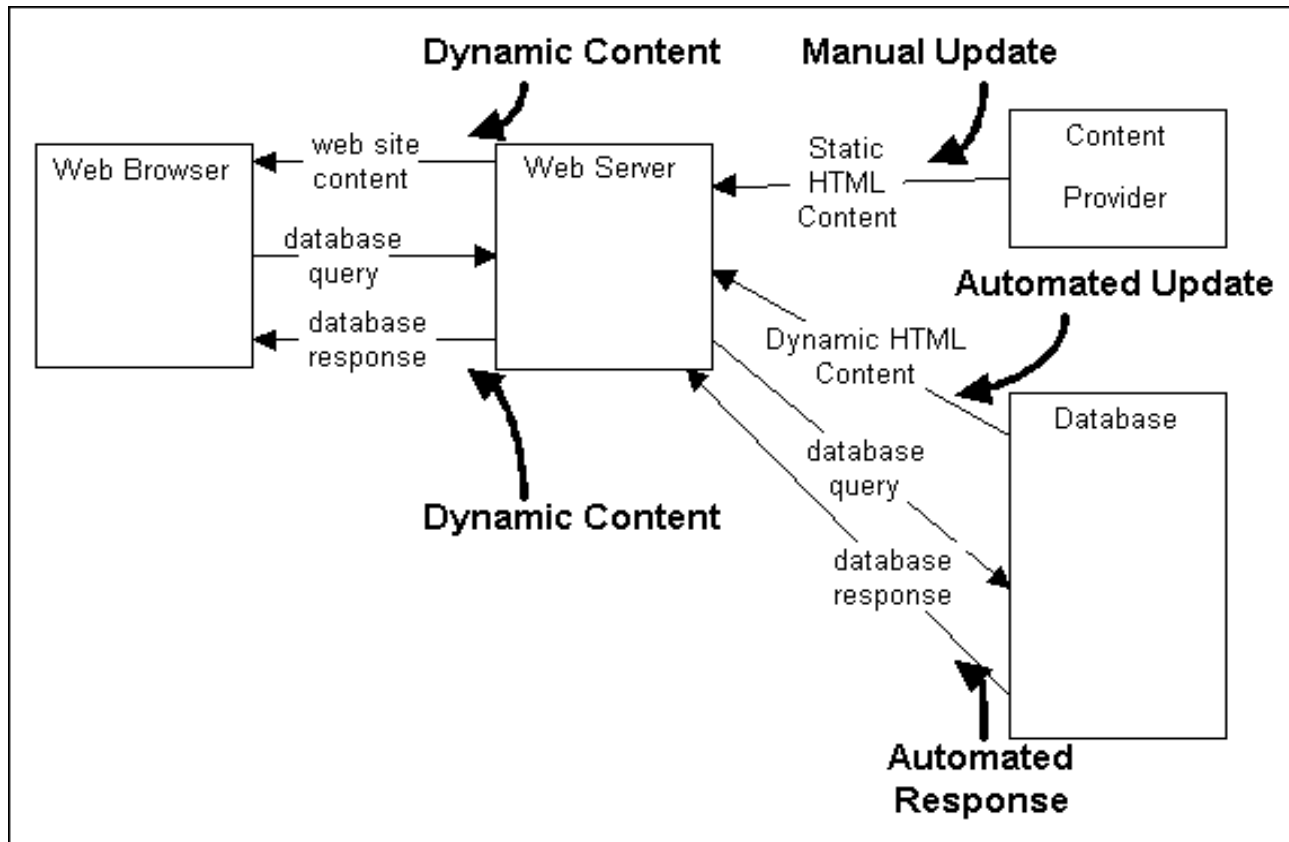


➤ Sơ đồ hoạt động giữa Web Browser và Web Server

WEB CLIENT

- Là chương trình duyệt Web ở phía người dùng như Internet Explorer, Netscape để hiển thị trang Web cho người dùng.
 - Web client có thể thực hiện một số phép toán đơn giản trên Web page.
 - Thực thi các script phía máy khách như JavaScript, VBScripts,...
 - Lưu trữ cache cho các Object, Image cho Webpage.
 - Tích hợp các tính năng security.

WEB ĐỘNG



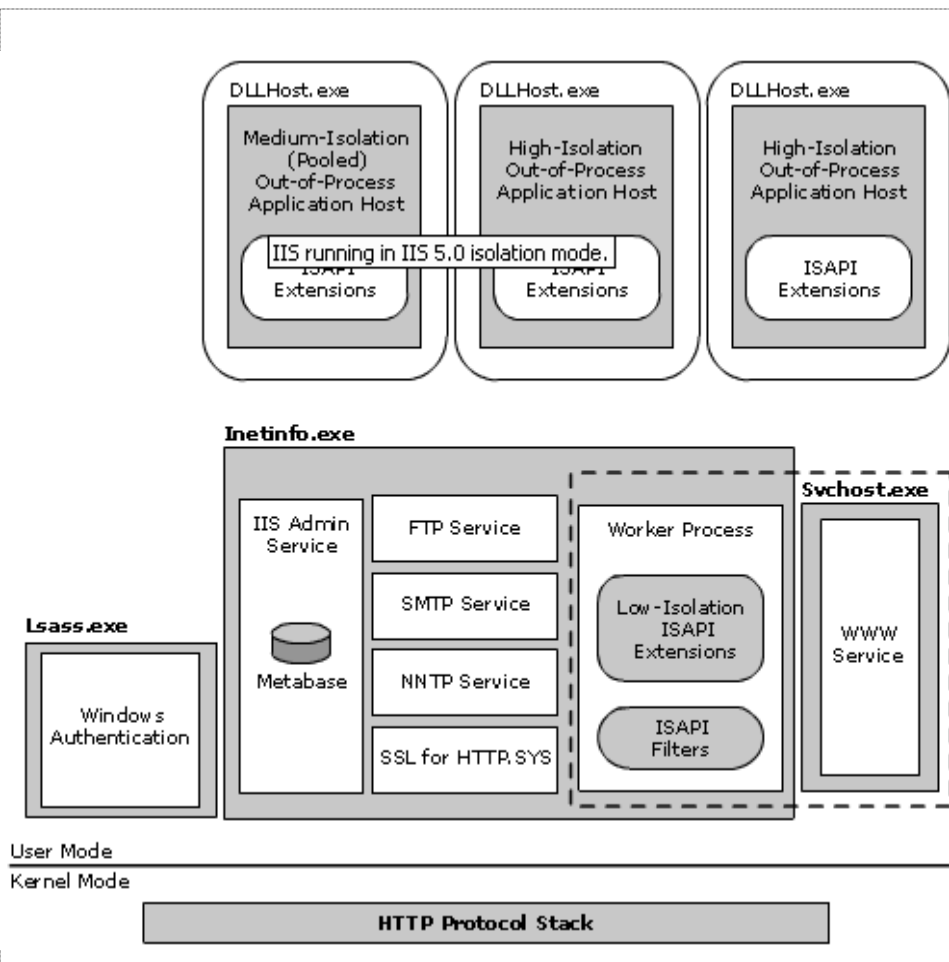
➤ Sơ đồ hoạt động của web động

GIỚI THIỆU IIS

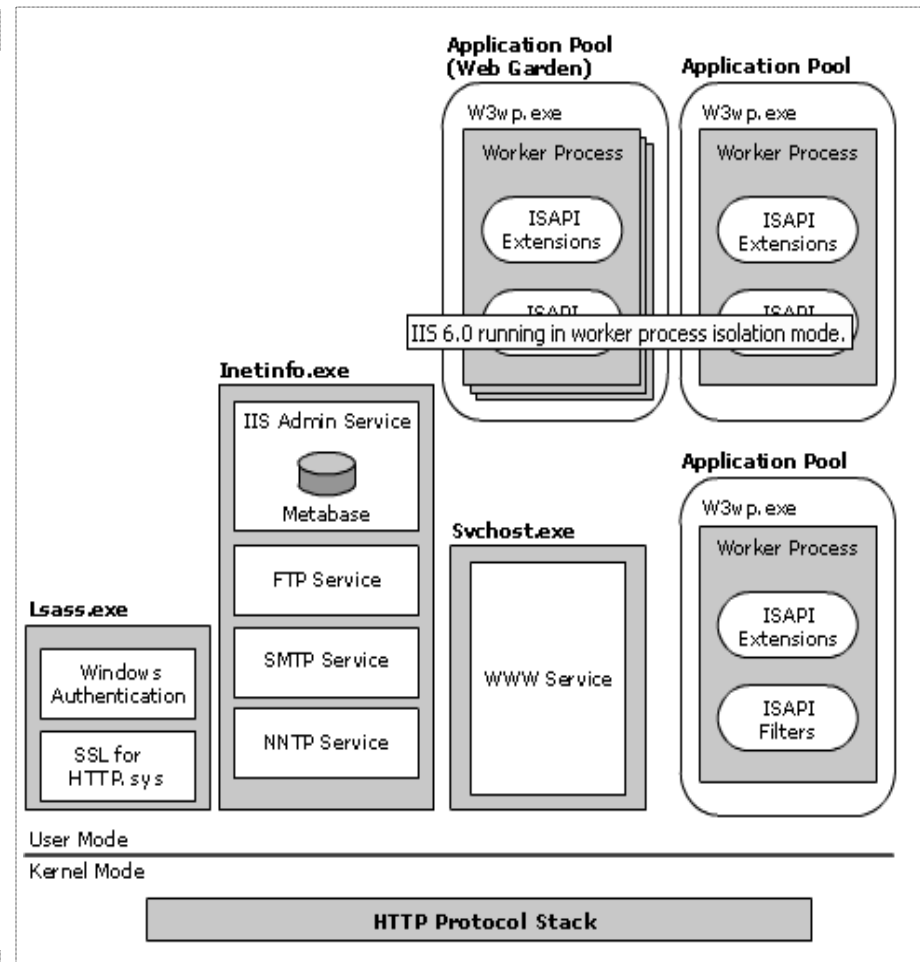
- IIS được xây dựng trên nền Windows, IIS cung cấp một số đặc điểm mới giúp tăng tính năng tin cậy, tính năng quản lý, tính năng bảo mật, tính năng mở rộng và tương thích với hệ thống mới.
- Các thành phần chính của IIS
 - HTTP.sys
 - WWW Service Administration and Monitoring Component.
 - Worker process
 - Inetinfo.exe
- Các IIS Isolation mode

GIỚI THIỆU IIS (t.t.)

➤ Các IIS Isolation mode



■ IIS Isolation mode.



■ Worker Process Isolation mode

GIỚI THIỆU IIS (t.t.)

➤ **Cung cấp các tính năng bảo mật:**

- Anonymous authentication
- Basic authentication
- Digest authentication
- Advanced Digest authentication
- Integrated Windows authentication
- Certificates
- .NET Passport Authentication

➤ **Cung cấp các ứng dụng:**

- Application Pool
- ASP.NET

➤ **công cụ quản trị:**

- IIS Manager.
- Remote Administration (HTML) Tool.
- Command –line administration scripts

Cấu Hình IIS Web service

- **Default Web site.**
- **Application Pool.**
- **Web Service Extensions.**
- **Tạo một Web Site.**
- **Tạo thư mục ảo.**
- **Cấu hình bảo mật cho Web site.**
- **Tạo Web Hosting.**
- **Quản trị Web site từ xa.**

Application Pool

➤ Application Pool

- Là một nhóm các ứng dụng cùng chia sẻ một worker process (W3wp.exe).
- Application Pool giúp có thể hiệu chỉnh cơ chế tái sử dụng vùng nhớ ảo, tái sử dụng worker process, hiệu chỉnh performance (về request queue, CPU), health.

➤ Một số thuộc tính của Application Pool như: Recycling, Performance, Health, Identity.

Web Service Extensions

➤ **Web Service Extensions:** là thành phần cung cấp cho IIS khả năng thực thi xử lý Web động trên Web site

- ASP
- ASP.NET
- Server Side Includes
- WebDAV

Tạo một Web Site

➤ Cần chuẩn bị một số thông tin khi tạo Web site:

- Tên Web site (ví dụ: www.domain)
- Loại nội dung của Web site:
 - Web động viết bằng ngôn ngữ gì: ASP, ASP.NET, PHP,...
 - Cơ sở dữ liệu của Web động lưu ở đâu?
 - Cơ chế kết nối cơ sở dữ liệu cho Web động như thế nào?

➤ Bên cạnh giao diện người dùng thì chúng ta có thể tạo Web site thông qua lệnh:

- `iisweb.vbs /create <Home Directory> "Site Description" /i <IP Address> /b <Port>.`

Tạo thư mục ảo

➤ Virtual Directory:

- Mục đích của thư mục ảo trong Web là để ánh xạ một tài nguyên từ đường dẫn thư mục vật lý thành đường dẫn URL, thông qua đó ta có thể truy xuất tài nguyên này qua Web Browser.

Cấu hình bảo mật cho Web site

- Cấu hình chứng thực và điều khiển truy cập (Authentication And Access Control)
- Giới hạn truy xuất Web cho host/domain (IP address and domain name restriction).
- Secure communication.

Tạo Web Hosting

- **Web Hosting: là kỹ thuật duy trì nhiều Web site trên Web Server.**
 - Để xác định từng Web site. Web Server phải dựa vào các thông số như:
 - Host Header Name.
 - Địa chỉ IP.
 - Số hiệu cổng Port.
- **Để cấu hình Web hosting cần chuẩn bị các thông tin sau:**
 - Địa chỉ FQDN cho từng Web site.
 - Phương thức tạo Web hosting.
 - Cấp quyền cập nhật Web hosting cho user.

Quản trị Web site từ xa

- IIS cung cấp cơ chế quản trị dịch Web, quản trị một số tính năng cơ bản của hệ thống từ xa bằng cách sử dụng công cụ Remote Administration (HTML). Sử dụng Remote Administration có thể:
 - Quản lý và cấu hình Web Site từ xa.
 - Quản lý cấu hình mạng.
 - Quản lý người dùng cục bộ.
 - Quản lý và duy trì một số dịch vụ cơ bản.

Triển khai và cấu hình IIS

➤ Lab IIS

Câu hỏi và giải đáp

